TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2021/HS- PT
Ngày: 18 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân.

Các thẩm phán: 1. Bà Trần Thị Nhài.

2. Ông Vương Hồng Giang.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà*:* - Ông L Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2021/TLPT-HS ngày 15/3/2021 do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 03/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

******* *Bị cáo bị kháng cáo:*

Nguyễn Thị Ph, Sinh ngày 17/10/1950; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ X, phường QV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/10; nghề nghiệp: lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Nguyễn Văn Kh (đã chết) và con bà Trần Thị Nh (đã chết); Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 05; Chồng: Vũ Hải L1, sinh năm 1944; Con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 1977 nhỏ nhất sinh năm 1982. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Luật sư Nguyễn Thiện Hiệp (có mặt).

2. Luật sư Nguyễn Thị Thanh Hải (vắng mặt).

3. Luật sư Nguyễn Quang Trung (vắng mặt).

Đều thuộc công ty Luật TNHH Việt T – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

** Người bị hại có kháng cáo:*

Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1988. (có mặt)

HKTT: Tổ Y, phường QV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 19/3/2020, chị Vũ Thị Th cùng chồng là anh Đặng Văn S và anh Vũ Minh T (sinh năm 1986, HKTT: Xóm Z, xã ĐP, huyện TH, tỉnh Thái Bình, là anh ruột của chị Th) và một số người thợ do anh S thuê đến căn nhà số Z1, đường DTM, TPTN (là nơi vợ chồng Nguyễn Thị Ph đang ở). Khi đến nơi, vợ chồng anh S, chị Th nói cho ông Vũ Hải L (là chồng của Ph) biết về việc anh S, chị Th sẽ sửa nhà và cho người làm thuê dọn một số đồ đạc ở khu vực cửa nhà chuyển ra vỉa hè để cho thợ xúc cát gọn vào cửa nhà (vì trước đó anh S đã cho thợ đổ 01 xe ô tô cát ở trước cửa nhà và tràn ra đường). Sau khi nghe anh S, chị Th nói như vậy, ông L đi vào gọi Nguyễn Thị Ph trên tầng hai xuống, thấy mọi người đang bê, dọn một số đồ đạc gồm các hộp giấy quảng cáo, thùng đựng vỏ chai bia của gia đình Ph để ở trước cửa nhà ra để ở gốc cây trên vỉa hè phía trước nhà, Ph đi ra đứng trước cửa nhà đuổi chị Th và những người đi cùng ra ngoài nhưng chị Th vẫn tiếp tục vào bê, dọn đồ nên Ph dùng hai tay đẩy chị Th ra ngoài. Tiếp đó, Ph dùng hai tay cầm một chiếc xẻng ở bãi cát trước cửa nhà khua về phía trước để đuổi chị Th ra ngoài. Chị Th tiếp tục đi vào bê thùng đựng vỏ chai bia thì Ph bỏ xẻng xuống rồi giằng co xô đẩy với chị Th làm cả hai ngã ngồi xuống nền nhà. Chị Th đứng dậy bê 01 thùng đựng vỏ chai bia để ra ngoài thì Ph dùng tay phải cầm 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu "Bia Hà Nội" giơ lên dọa chị Th. Ngay sau đó, Ph cất vỏ chai bia vào két rồi dùng hai tay xô đẩy chị Th, chị Th tiếp tục bê 01 thùng đựng vỏ chai bia để ra ngoài thì Ph dùng tay phải cầm 01 vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu "Bia Hà Nội" đập liên tiếp nhiều nhát trúng vào đầu chị Th làm chị Th bị chảy máu. Chị Th ngồi gục xuống ôm đầu, kêu lớn thì anh T và anh S lao vào can ngăn kéo chị Th ra ngoài rồi đưa chị Th đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên cấp cứu, điều trị từ ngày 19/3/2020 đến ngày 31/3/2020 ra viện.

Tại Bệnh án ngoại khoa số NGTK 200756 của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên thể hiện: Chị Vũ Thị Th bị thương tích vùng đỉnh đầu trái có vết thương kích thước khoảng 4 cm 01 vết sây sát da vùng cổ tay phải có kích thước khoảng (3 x 3) cm theo dõi chấn thương sọ não.

Ngày 08/4/2020, chị Vũ Thị Th có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Ph theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 180/TgT ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Trung T pháp y Sở y tế tỉnh Thái Nguyên kết luận đối với thương tích của bà Vũ Thị Th: Dấu hiệu chính qua giám định chấn động não điều trị ổn định; Có một sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 4%, áp dụng phương pháp cộng theo

Thông tư số 22/TT – BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật tày.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Ph khai: Ph không bán ngôi nhà số Z1 đường DTM, thuộc Tổ X, phường QV, TPTN cho vợ chồng anh S, chị Th. Do bức xúc về việc vợ chồng anh S, chị Th cho người đến bê, dọn đồ đạc của nhà Ph ra ngoài nên Ph đã dùng tay phải cầm 01 vỏ chai bia rút trong két bia Hà Nội mà chị Th đang bê ra đánh chị Th. Ph cầm vỏ chai khua, đập lung tung nhiều nhát vào người chị Th, có 01 nhát trúng vào sau gáy gây nên thương tích cho chị Th. Ph cho rằng việc Ph đánh chị Th là do rất bức xúc và để tự vệ. Trong lúc xô đẩy với nhau, chị Th có làm Ph ngã nhưng Ph không bị thương tích.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 03/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ph phạm tội "Cố ý gây thương tích". Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm e, i, s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ph 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ph bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị Th tổng số tiền 12.000.000 đồng. Được trừ đi 2.100.00 đồng bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự TPTN theo biên lai số 0000529 ngày 15/01/2021. Bị cáo còn phải bồi thường thiệt hại cho chị Th 9.900.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 05/02/2021 bị hại chị Vũ Thị Th kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị số tiền 20.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo về tăng hình phạt, về bồi thường yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 40.000.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội không oan. Về kháng cáo của bị hại, bị cáo đề nghị xem xét giữ nguyên mức án Tòa án sơ thẩm đã tuyên, về bồi thường đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, bị cáo được hưởng nhiều tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp.

Về phần bồi thường dân sự, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo và bị hại không thỏa thuận được với nhau và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường các khoản: Tiền viện phí và thuốc chữa bệnh có hóa đơn hợp lệ; tiền mất thu nhập của chị Th và tiền công người chăm sóc trong thời gian chị Th nằm viện và tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại.

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, sửa phần thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại theo quy định của pháp luật. Về hình phạt: giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị hại không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị hại được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại quá trình điều tra, truy tố, phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 19 tháng 3 năm 2020, tại nhà số 843 đường Dương Tự Minh thuộc tổ 01, phường QV, TPTN, tỉnh Thái Nguyên, do mâu thuẫn trong việc tranh chấp nhà đất với vợ chồng anh Đặng Văn S và chị Vũ Thị Th nên khi thấy anh S và chị Th chuyển một số đồ đạc gồm các hộp giấy quảng cáo, thùng đựng vỏ chai bia của mình trong ngôi nhà trên ra ngoài vỉa hè, Nguyễn Thị Ph đã ngăn cản, xua đuổi. Quá trình ngăn cản, giằng co với chị Th, bị cáo đã dùng tay phải cầm 01 vỏ chai bằng thuỷ tinh nhãn hiệu "Bia Hà Nội" khua khoắng và đập trúng vào đầu chị Th, gây thương tích cho chị Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Phúc về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

Về yêu cầu tăng hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, dùng vỏ chai bia đập vào đầu chị Th, làm chị bị tổn hại 4% sức khỏe. Xét thấy, nguyên nhân của sự

việc xuất phát từ việc chị Th có hành vi chuyển một số đồ đạc ở cửa nhà của bị cáo ra để ở gốc cây trên vỉa hè làm cho bị cáo bức xúc dẫn đến hành vi phạm tội. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e, i, s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã nộp số tiền 2.100.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự để bồi thường cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo là thiếu sót, cấp phúc thẩm cần áp dụng cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp, đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại.

Về kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo và chị Th thỏa thuận bị cáo sẽ bồi thường cho chị Th số tiền 12.000.000đ. Sau đó, chị Th kháng cáo yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền 40.000.000đ. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo và chị Th đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Căn cứ Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, cần buộc bị cáo phải bồi thường các khoản gồm:

- Tiền viện phí và thuốc chữa bệnh có hóa đơn hợp lệ là 8.481.210đ.

- Tiền mất thu nhập của chị Th trong thời gian nằm viện: 12 ngày x 250.000đ = 3.000.000đ.

- Tiền công người chăm sóc trong thời gian chị Th nằm viện: 12 ngày x 250.000đ = 3.000.000đ.

- Tiền tổn thất tinh thần 02 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 2.980.000đ.

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho chị Th số tiền là 17.461.210đ. Bị cáo đã nộp số tiền 2.100.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là 15.361.210đ.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự Ph thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; bị hại không phải chịu án phí hình sự Ph thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Vũ Thị Th, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 03/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, e, i, s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ph 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Vũ Thị Th số tiền là 17.461.210đ. Bị cáo đã nộp số tiền 2.100.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên lai số 0000529 ngày 15/01/2021. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là **15.361.210đ** (mười lăm triệu ba trăm sáu mươi mốt nghìn hai trăm mười đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án Ph thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Tuân